

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện chuyển đổi số năm học 2024 - 2025

Căn cứ Công văn số 1507 /SGDĐT-VP, ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương về việc hướng dẫn đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với Sở Giáo dục Đào tạo, Phòng Giáo dục Đào tạo, cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 35/SGDĐT-VP ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương về việc triển khai thực hiện Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ việc thực hiện chuyển đổi số năm học 2024 - 2025, Trường Tiểu học Định Phước báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh triển khai nhiệm vụ năm học của Nhà trường

- Trường Tiểu học Định Phước tọa lạc tại ấp Định Phước, xã Định Hiệp, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Địa bàn nông thôn có điều kiện kinh tế còn khó khăn, đời sống của một bộ phận nhân dân chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp và công nhân xí nghiệp. Tuy nhiên, nhờ sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và Phòng Giáo dục, cùng với sự phối hợp của cha mẹ học sinh và cộng đồng, công tác giáo dục tại Nhà trường từng bước được củng cố và phát triển.

- Trong năm học 2024 - 2025, việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được nhà trường thực hiện nghiêm túc, từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh. Nhà trường tích cực đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng dạy học, chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống và xây dựng môi trường học tập thân thiện, an toàn.

2. Thực trạng về điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học của Nhà trường

2.1. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục Tiểu học

+ Hiệu trưởng: 1 người.

+ Phó Hiệu trưởng: 1 người.

+ Giáo viên trực tiếp giảng dạy: 8 người (5 giáo viên dạy các môn cơ bản và chủ nhiệm lớp, 3 giáo viên dạy môn: Tiếng Anh, Giáo dục thể chất, Tin học-Công nghệ).

+ Viên chức làm công tác hành chính, phục vụ: 5 người.

+ Nhân viên bảo vệ, phục vụ: 3 người.

- Trình độ của cán bộ quản lý và giáo viên: Đại học: 9; Cao đẳng: 0; Trung cấp: 1 (tuổi cao sắp đến tuổi nghỉ hưu, do đó không có nhu cầu nâng trình độ).

- Trình độ của viên chức, nhân viên: Đại học: 1; Cao đẳng: 2; Trung cấp: 1; Chưa qua đào tạo: 4 (Văn thư, bảo vệ, phục vụ).

- Các tổ chức đoàn thể: Chi bộ Đảng: 4 đảng viên; Công đoàn Cơ sở: 17 đoàn viên; Chi đoàn: 5 đoàn viên.

2.2. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu

- Nhà trường có quy mô 5 lớp với tổng số 135 học sinh, sĩ số bình quân dưới 27 học sinh/lớp, phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và triển khai các hoạt động giáo dục học sinh. Với diện tích tự nhiên 5.419 m², Nhà trường bố trí không gian các khu vực chức năng phục vụ cho hoạt động giảng dạy, vui chơi, rèn luyện thể chất của học sinh. Tuy nhiên, do đặc điểm địa bàn nông thôn, một số điều kiện còn hạn chế như chưa có đầy đủ các phòng chức năng, khu vui chơi ngoài trời chưa được đầu tư đồng bộ. Việc triển khai giáo dục STEM, giáo dục trải nghiệm, tổ chức hoạt động chuyên đề đôi lúc còn gặp khó khăn do nguồn lực và cơ sở vật chất hạn chế.

- Tổng số phòng: 11 phòng, trong đó:

+ Phòng học cơ bản: 5 phòng.

+ Phòng học Tin học: 1 phòng.

+ Phòng học Tiếng Anh: 1 phòng.

+ Phòng học Âm nhạc và Mỹ thuật: 1 phòng.

+ Phòng Thư viện, Thiết bị: 1 phòng.

+ Phòng Truyền thống Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh: 1 phòng.

+ Văn phòng: 1 phòng.

- Các phòng học có đủ ánh sáng, bàn ghế đúng quy cách và có đầy đủ trang thiết bị dạy học cơ bản. Nhà trường từng bước đầu tư các thiết bị hỗ trợ dạy học như máy chiếu, ti vi, bảng tương tác, tuy chưa đồng bộ nhưng đã góp phần đổi mới phương pháp giảng dạy. Tuy nhiên, thư viện còn hạn chế về đầu sách tham khảo, học liệu số chưa phong phú. Điều kiện kết nối mạng phục vụ dạy học trực tuyến và khai thác tài nguyên số cần được nâng cấp để đáp ứng tốt hơn yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Công tác tuyên truyền, chỉ đạo và triển khai thực hiện

- Nhà trường quán triệt và triển khai đầy đủ, kịp thời đến viên chức, người lao động trong nhà trường các văn bản chỉ đạo các cấp về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành, của Chính phủ.

- Nhà trường đã thành lập Ban Chỉ đạo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số gồm 7 thành viên. Ban Chỉ đạo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số có xây dựng kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; Có quy chế Sử dụng Hệ thống quản trị của đơn vị.

2. Về phát triển hạ tầng số

- Hệ thống wifi có băng thông rộng, đảm bảo sử dụng tốt cho các hoạt động của Nhà trường.

- Hệ thống mạng Lan được kết nối tất cả các máy vi tính trong phòng học tin học, đảm bảo cho học sinh học tập, truy cập Internet thuận lợi.

- Số lượng máy tính hiện có: 44 máy, trong đó 36 máy phục vụ dạy, học tin học; 8 máy phục vụ cho công tác hành chính và các phòng học các môn học cơ bản. Đảm bảo mỗi phòng học đều có máy vi tính và ti vi kết nối; mỗi viên chức làm việc đều

có 1 máy vi tính để phục vụ công việc (7/7 phòng học, tỷ lệ 100% có thiết bị trình chiếu: Tivi, máy chiếu, bảng tương tác) và thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và có kết nối Internet và hoạt động tốt. Phòng dạy học môn Tin học có 36 máy, tương ứng 1 học sinh/máy tính.

3. Nền tảng số

- Các phần mềm để phục vụ công tác
- + Quản lý thư viện B.Lip.
- + Nền tảng giáo dục - Thiết bị (EMIS Thiết bị).
- + Vận hành Website.
- + Công dân học tập.
- + Quản lý CBCCVC.
- + Kế toán hành chính sự nghiệp MISA MIMOSA.NET; MISA SalaGov - nghiệp vụ tính lương
- + MISA QLTS (quản lý tài sản).
- + kê khai bảo hiểm xã hội.
- + kê khai Thuế.
- + Thu phí không dùng tiền mặt (hoạt động giáo dục).
- + Phần mềm dạy trực tuyến (Google Meet).
- + Giáo viên giao bài cho học sinh tự học; Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh (<https://vi.khanacademy.org>).

- Học liệu số:

- + https://drive.google.com/drive/folders/154gOf9sxcidR6eSILwLQoARPBtPBmSZ5?usp=drive_link
- + https://drive.google.com/drive/folders/1DdKyBAcyWAcxgP_ws76ZbFSLaQTp_AMz
- + https://drive.google.com/drive/folders/1T6TpkuqnBITb7KImmVBe6ZDbUKw-92vB?usp=drive_link
- + https://drive.google.com/drive/folders/1tfWrTCFI0RT_1EGv-t2ijTRBs-q9txFK?usp=sharing
- + <https://drive.google.com/drive/folders/1MV5ERAIWCFmIPKFudDR22jAfY6Lc4iu5?usp=sharing>

4. An toàn thông tin mạng

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước và các nội dung đảm bảo an toàn, an ninh mạng.
- Toàn bộ máy tính đang sử dụng được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền.

5. Chuyển đổi số trong dạy, học

- Kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến kết hợp với dạy học trực tiếp: Kế hoạch số 59/KH-THĐP, ngày 30/9/2024.
- Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến: Quy chế đính kèm Quyết định số 102/QĐ-THĐP, ngày 23/9/2024 .
- Phần mềm dạy trực tuyến Google Meet: <https://meet.google.com/pgu-robdcbm>; <https://meet.google.com/tgo-agud-scw>; <https://meet.google.com/wci-gvxxv-ako>; <https://meet.google.com/rof-gfcd-szv>; <https://vi.khanacademy.org>.
- Số lượng học liệu được số hóa.
- Tổ chức đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính; máy tính kết nối mạng LAN (Phần mềm Netsupport school (phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN).

- 8/8 giáo viên, tỷ lệ 100% có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến (<https://temis.csdl.edu.vn/>).

- 8/8 giáo viên, tỷ lệ 100% có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học (Phần mềm Avina Authoring Tools, powerpoint).

- 6/8 giáo viên, tỷ lệ 75% có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử.

6. Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục

- Nhà trường thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; Có ban hành kế hoạch ứng dụng Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường; Có triển khai phân hệ quản lý học sinh; Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ viên chức, nhân viên; Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất; Có triển khai phân hệ quản lý kế toán; Có kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành; Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường; Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến; Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt (Quyết định thành lập về việc thành lập Ban Chỉ đạo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số: Quyết định số 83/QĐ-THĐP, ngày 17/9/2024; Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Trường Tiểu học Định Phước: Kế hoạch số 49/KH-THĐP, ngày 17/9/2024; Quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường ban hành kèm theo Quyết định số 82/QĐ-THĐP, ngày 17/9/2024).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Công tác chuyển đổi số luôn được Lãnh đạo Nhà trường quan tâm, chủ động cân đối kinh phí để đầu tư xây dựng hệ thống nền tảng số.

- Viên chức, nhân viên chủ động tiếp cận công nghệ số và ứng dụng công nghệ thông tin.

2. Hạn chế

Một vài viên chức lớn tuổi và nhân viên hợp đồng chưa linh hoạt và việc ứng dụng công nghệ còn chậm.

3. Bài học kinh nghiệm

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chuyển đổi số.

- Chú trọng xây dựng văn bản chỉ đạo và đưa tiêu chí chuyển đổi số vào thi đua.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số năm học 2024 - 2025 của Trường Tiểu học Định Phước.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Dầu Tiếng;
- Công khai (niêm yết, website);
- Lưu: VT THĐP.

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Văn Hênh